UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 7306 /KH-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 23 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026 -2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 543/KH-UBND ngày 09/9/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cà Mau về việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn năm 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và học sinh trong các cơ sở giáo dục; tập trung vào các nguy cơ thường xảy ra đối với trẻ em như: đuối nước, tai nạn giao thông, rơi, ngã, cháy, bỏng, điện giật, động vật cắn, tai nạn trong hoạt động vui chơi, học tập và các nguy cơ mất an toàn khác.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng liên quan trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục học sinh về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em thông qua các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm phù hợp tại các cơ sở giáo dục. Tạo điều kiện mở lớp tập huấn, đào tạo giáo viên dạy bơi tại các xã, phường; triển khai các mô hình thí điểm dạy bơi tại cơ sở giáo dục và nhân rộng những nơi có điều kiện phù hợp, đảm bảo an toàn và đúng theo quy định.

- Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các ngành chức năng có liên quan (Y tế, Công an, chính quyền địa phương) xây dựng các mô hình "Trường học an toàn, nhà trẻ an toàn", góp phần thực hiện mục tiêu chung của tỉnh về giảm tỷ lệ trẻ em bị tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích trong giai đoạn 2026 – 2030.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát thường xuyên các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích tại các cơ sở giáo dục; chủ động phát hiện, xử lý và khắc phục kịp thời các nguy cơ mất an toàn thuộc thẩm quyền; đối với các nội dung

vượt thẩm quyền, phải kịp thời báo cáo, đề xuất và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, không để tồn tại kéo dài hoặc phát sinh nguy cơ ảnh hưởng đến tai nạn trẻ em.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với nhiệm vụ năm học và nhiệm vụ bảo đảm an toàn trường học.

- Các cơ sở giáo dục chủ động rà soát, kiểm tra và đánh giá các nguy cơ gây tai nạn, thương tích; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và từng cá nhân có liên quan; kịp thời khắc phục hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các nguy cơ mất an toàn.

- Các hoạt động phải phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế của từng cơ sở giáo dục, địa bàn dân cư; chú trọng học sinh mầm non và tiểu học, học sinh ở vùng nông thôn, vùng có nhiều sông, kênh, rạch, khu vực có nguy cơ cao về đuối nước và tai nạn giao thông.

- Kết hợp giữa tuyên truyền, giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng với kiểm tra, giám sát, phòng ngừa và xử lý các nguy cơ mất an toàn; lấy phòng ngừa là chính.

- Việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phải có theo dõi, đánh giá, kiểm tra và báo cáo định kỳ; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác và thống nhất.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Triển khai, duy trì và nhân rộng mô hình "Trường học an toàn, nhà trẻ an toàn" trong các cơ sở giáo dục. Rà soát các điều kiện bảo đảm an toàn tại trường học, lớp học, sân chơi, bãi tập, nhà ăn, nhà vệ sinh, hệ thống điện, cây xanh, cổng trường,… khu vực có ao, hồ, kênh rạch và các khu vực có nguy cơ cao. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, can thiệp nhằm loại bỏ hoặc giảm thiểu tối đa nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em, học sinh.

- Phấn đấu đạt trên 90% cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "Trường học an toàn, nhà trẻ an toàn".

- 100% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ.

- 70% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- 70% trẻ em từ 6 đến dưới 16 biết bơi an toàn.

- Phấn đấu 100% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh.

- Phấn đấu giảm tối đa trẻ em bị tử vong do đuối nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý

- Đưa nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào nhiệm vụ bảo đảm an toàn trường học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và các chương trình, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em hằng năm; xác định rõ các nguy cơ đặc thù của từng địa bàn, từng trường và giải pháp phòng ngừa phù hợp và hiệu quả.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong việc bảo đảm an toàn cho trẻ em, học sinh.

-Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các ngành đoàn thể có liên quan (Y tế, Công an, chính quyền địa phương,..) và cha mẹ học sinh trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Các cơ sở giáo dục đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh.

- Xây dựng nội dung, chuyên đề về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và phổ biến kỹ năng phòng, chống các loại tai nạn thương tích như: bỏng, điện giật, rơi, ngã, đuối nước, tai nạn giao thông,… trên các phương tiện thông tin đại chúng (website, bảng tin trường học, ứng dụng liên lạc giữa nhà trường và gia đình; chú trọng công tác tuyên truyền tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng bãi ngang ven biển, vùng sông nước và vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao năng lực và kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Phối hợp với các ngành đoàn thể có liên quan (Y tế, Công an, Chính quyền địa phương) tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng định kỳ nâng cao năng lực sơ cấp cứu ban đầu, kỹ năng nhận diện và xử lý các nguy cơ mất an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học và lực lượng làm công tác bảo vệ trẻ em phù hợp với điều kiện tại các cơ sở giáo dục.

- Tập trung bồi dưỡng về nhận diện nguy cơ tai nạn, thương tích; phòng, chống đuối nước; kỹ năng an toàn giao thông; phòng, chống cháy, bỏng; phòng, chống điện giật; phòng, chống rơi, ngã; kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu; kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp; quy trình xử lý khi xảy ra tai nạn, thương tích tại trường học.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục tổ chức chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, sáng kiến và giải pháp hiệu quả về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

4. Xây dựng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, học sinh

a) Mô hình "Trường học an toàn"

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình "Trường học an toàn" phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, can thiệp và loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn, thương tích; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phù hợp với trẻ em.

- Tổ chức rà soát, đánh giá các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong khuôn viên trường, lớp học, khu vui chơi, khu vực tập luyện, thực hành, nhà ăn, nhà vệ sinh, cổng trường, sân trường và các khu vực có nguy cơ cao; kịp thời khắc phục, sửa chữa, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm an toàn theo quy định.

- Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền và trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em, tập trung vào kỹ năng phòng, chống đuối nước, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu, phòng, chống bạo lực học đường và kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường học tập, vui chơi. Lồng ghép các nội dung này vào hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt phù hợp với từng độ tuổi.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kỹ năng nhận diện và xử lý các nguy cơ mất an toàn, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu và quy trình xử lý khi xảy ra tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm đầy đủ các điều kiện, phương tiện và trang thiết bị an toàn trong trường học, trong đó chú trọng tủ thuốc, dụng cụ sơ cấp cứu, thiết bị và phương tiện phòng cháy, chữa cháy; bố trí, kiểm tra và bảo quản các thiết bị đúng quy định, bảo đảm sẵn sàng sử dụng khi có tình huống xảy ra; kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế và nguy cơ mất an toàn và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em đúng theo quy định.

- Khuyến khích, lựa chọn và nhân rộng các mô hình, giải pháp hiệu quả trong xây dựng "Trường học an toàn"; gắn việc thực hiện mô hình với xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường và nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.

b) Mô hình phòng, chống đuối nước

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các ngành, đoàn thể có liên quan rà soát các địa điểm có nguy cơ cao xảy ra đuối nước trên đường đi học của học sinh (sông, kênh, rạch, ao, hồ, bến đò...) để cắm biển cảnh báo, lắp rào chắn; phối hợp với cha mẹ học sinh tuyên truyền, nhắc nhở và kiểm tra trẻ em, học sinh đi học phương tiện thủy đảm bảo an toàn và mặc áo phao đúng theo quy định; che đậy hố chứa nước và một số dụng cụ sinh hoạt chứa nước tại trường học và gia đình.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và phụ huynh đẩy mạnh triển khai các chương trình tập huấn, dạy bơi an toàn và kỹ năng cứu đuối an toàn cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao học sinh về gia đình và địa phương quản lý trước khi nghỉ hè; phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động sinh hoạt hè an toàn, bổ ích.

c) Mô hình phòng, chống tai nạn giao thông

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục xây dựng và duy trì hiệu quả mô hình "Cổng trường an toàn giao thông". Phối hợp lực lượng chức năng phân luồng, giải tỏa ùn tắc giao thông tại khu vực cổng trường vào giờ cao điểm.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Công an xã, phường đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; phổ biến kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn (đi bộ, đi xe đạp, xe máy điện, di chuyển bằng đường thủy, mặc áo phao khi đi phà/xuồng/vỏ lãi,…).

- Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, vận động người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông như: đội mũ bảo hiểm, thắt dây an toàn, ghế ngồi an toàn; trang bị kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, đặc biệt là trẻ em tại các điểm trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông cho trẻ em.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông cho học sinh; các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em; rà soát, sử dụng các trang thiết bị an toàn khi tham gia giao thông đường bộ.

d) Mô hình phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em

- Rà soát, hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo tiêu chuẩn "Trường học an toàn": Các cơ sở giáo dục rà soát toàn bộ khuôn viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và khu vui chơi.

- Tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và phụ huynh học sinh thực hiện quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí "Trường học an toàn"; ngoài ra khuyến cáo phụ huynh chủ động che chắn, khắc phục các vị trí tiềm ẩn nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em tại nhà, trên đường đi học.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các công trình xây dựng, sửa chữa trong khuôn viên nhà trường; yêu cầu đơn vị thi công có giải pháp rào chắn, biển cảnh báo nguy hiểm độc lập, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong thời gian học tập.

- Đánh giá định kỳ công tác xây dựng trường học an toàn, đưa tiêu chí phòng chống rơi, ngã cho trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường.

đ) Mô hình phòng, chống cháy, bỏng; phòng, chống động vật cắn trẻ em

- Công tác phòng, chống cháy, bỏng tại các cơ sở giáo dục:

+ Phối hợp với các ngành đoàn thể có liên quan (Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ) triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn về phòng cháy, chữa cháy và phòng chống bỏng tại các trường học; rà soát, trang bị đầy đủ bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, nguồn nước và các thiết bị phòng cháy, chữa cháy (PCCC) theo quy định.

+ Tăng cường giáo dục, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn, kỹ năng phòng tránh và xử lý sơ cứu ban đầu khi bị bỏng cho trẻ em, học sinh; tuyên truyền, phổ biến các quy định an toàn điện, an toàn đun nấu đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Công tác phòng, chống tai nạn do động vật cắn:

+ Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho học sinh và phối hợp với gia đình trong việc phòng, chống tai nạn thương tích do động vật cắn, đặc biệt là động vật nuôi tại gia đình (chó, mèo, côn trùng độc,...). Tuyên truyền việc tiêm phòng dại định kỳ cho vật nuôi và các biện pháp quản lý vật nuôi an toàn, nhằm góp phần xây dựng tiêu chí "Gia đình an toàn".

+ Tăng cường kiểm tra, rà soát khuôn viên trường học, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn từ động vật hoang dã, côn trùng độc (ong, rắn, rết...) hoặc động vật thả rông xâm nhập vào khu vực trường học.

5. Phòng ngừa tự tử ở trẻ em, học sinh

- Các cơ sở giáo dục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật cho giáo viên, nhân viên và học sinh nhằm phòng ngừa tự tử ở trẻ em; nhằm phát hiện sớm, theo dõi, hỗ trợ các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

- Tích hợp, lồng ghép việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng quản lý cảm xúc, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn và ứng phó với áp lực, tâm lý cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm phù hợp với trẻ em và học sinh.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nhận diện sớm các dấu hiệu bất thường về tâm lý (căng thẳng, trầm cảm, lo âu, thu mình,...) cho giáo viên, nhân viên làm công tác tư vấn tâm lý học đường để kịp thời phát hiện học sinh có nguy cơ để phòng tránh một cách an toàn và hiệu quả.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở giáo dục.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào công tác chỉ đạo; kế hoạch của nhà trường; công tác tuyên truyền; rà soát nguy cơ mất an toàn; điều kiện cơ sở vật chất; tủ thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu; phương án xử lý tai nạn, thương tích; công tác phòng, chống đuối nước; giáo dục an toàn giao thông; hoạt động dạy bơi; giáo

dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước; việc thực hiện tiêu chí "Trường học an toàn".

- Kịp thời chấn chỉnh những cơ sở giáo dục thực hiện chưa đầy đủ; yêu cầu khắc phục các tồn tại, nguy cơ mất an toàn.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu; xác định khó khăn, hạn chế và đề xuất giải pháp.

7. Thu thập thông tin, thống kê, phân tích và báo cáo

- Củng cố hệ thống theo dõi, thu thập, thống kê và giám sát số liệu tai nạn, thương tích trẻ em, học sinh tại các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện thu thập, phân tích số liệu về nguyên nhân, địa điểm, thời gian, lứa tuổi và mức độ thương tích để xác định các yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích, kịp thời đề ra giải pháp can thiệp hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo sự cố tai nạn thương tích nghiêm trọng liên quan đến trẻ em, học sinh về Sở GDĐT và các cơ quan chức năng theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước giao hằng năm cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Lồng ghép với nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án có liên quan đã được phê duyệt (Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em, Chương trình phòng chống đuối nước trẻ em,...).

- Huy động các nguồn tài trợ, viện trợ, kinh phí xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và sự đóng góp tự nguyện của cộng đồng để đầu tư xây dựng bể bơi, trang thiết bị dạy bơi, mua sắm vật tư y tế và tổ chức các hoạt động tuyên truyền đúng theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai, phối hợp và chỉ đạo thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tại các cơ sở giáo dục.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, thiết thực và hiệu quả.

- Bổ sung nguồn lực hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn lực cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý để thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

3. Các cơ sở giáo dục

- Xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể, bảo đảm an toàn về việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh.

4. Thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT báo cáo kết quả thực hiện hằng năm: Định kỳ báo cáo 6 tháng **(trước ngày 10/5)** và báo cáo năm (**trước ngày 10/11)** và đột xuất khi có yêu cầu. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Sở GDĐT (Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học đối với cấp Mầm non, Tiểu học; Phòng Giáo dục Trung học đối với cấp THCS, THPT và GDTX).

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sở GDĐT yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND các xã, phường;
- Phòng GDTrH Sở GDĐT;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDMN-TH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH CÀ MAU

Nguyễn Hồng Nhung